

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HS-ST

Ngày: 07-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hải.

Ông Nguyễn Viết Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Cẩm Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Ngô Quốc Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2020/TLST-HS, ngày 03 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2020/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1995, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Quốc V (chết) và bà Đỗ Thị M; có 02 chị em, bị cáo nhỏ nhất; Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 07/9/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 01/02/2020.

Nhân thân:

Ngày 16/11/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong ngày 24/11/2012;

Ngày 08/7/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 09/10/2015.

Bắt tạm giam: Ngày 19/3/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Phạm Thanh L, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Số A, LD, khóm MT, phường MP, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Thị Thảo N, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Tổ A, khóm B, Phường C, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

3. Trần Văn Đ, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Số B, Quốc lộ C, khóm MT, phường MP, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

4. Nguyễn Văn O, sinh năm 1954;

Địa chỉ: Tổ Z, khóm X, Phường C, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn TH, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Khóm MĐ, Phường M, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 01/02/2020, chưa được xóa án tích. Vào các ngày 19/02/2020, 20/02/2020 và 04/3/2020, T thực hiện hành vi trộm cắp tiền và điện thoại di động của người dân trên địa bàn thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp, với tổng giá trị tài sản T chiếm đoạt là 4.800.000đồng, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 02 giờ 10 phút ngày 19/02/2020, Nguyễn Văn T đi bộ xung quanh khu vực phường MP, thành phố CL để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến trước nhà của ông Phạm Thanh L sinh năm 1968, tại Số A, LD, khóm MT, phường MP, thành phố CL, T lén lút, leo qua hàng rào, đột nhập vào bên trong phát hiện ông L đang ngủ trên nền gạch ở phía trước nhà, kế bên 01 cái quần dài nên dùng tay lấy trộm rồi nhanh chóng tẩu thoát ra ngoài. T đi bộ đến khu vực cầu Đình Trung lút soát bên trong quần phát hiện số tiền 1.200.000đồng và một chìa khóa nên chiếm đoạt số tiền rồi ném bỏ chiếc quần cùng chìa khóa xuống sông Đình Trung. Đến 08 giờ cùng ngày, ông L phát hiện tài sản bị mất nên đến Công an Phường MP trình báo. Công an Phường MP tiếp nhận sự việc và chuyển cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh giải quyết theo thẩm quyền.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm chiếc quần và chìa khóa mà T đã ném xuống sông Đình Trung nhưng không tìm thấy.

Qua làm việc với ông L, ông L không yêu cầu T trả lại số tiền bị chiếm đoạt cũng như bồi thường những thiệt hại khác.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 01 giờ ngày 20/02/2020, Nguyễn Văn T đi bộ từ Phường V đến khu vực công viên Văn Miếu thuộc Phường A, thành phố CL để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến quán cà phê Phương Th trên đường Đặng Văn B thuộc khóm B, phường A, thành phố CL, T quan sát thấy chị Nguyễn Thị Thảo N sinh năm 1995 đang ngủ say trong quán nên lén lút trèo qua hàng rào lưới B40 của quán, đột nhập vào bên trong tìm tài sản lấy trộm. Tại khu vực chị N đang ngủ, T phát hiện có 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu trắng nên lén lút chiếm đoạt, bỏ vào túi quần rồi trèo ra ngoài tẩu thoát. Sau khi lấy trộm điện thoại di động của chị N, T tiếp tục đi bộ về khu vực đường Lê Văn T thuộc khóm N, phường A, thành phố CL nhìn thấy anh Trần Văn Đ sinh năm 1974, ngụ Số B, Quốc lộ C, khóm MT, phường MP, thành phố CL đang ngủ say trong mùng

tại lề đường để trông coi vật liệu xây dựng của công trình xây dựng nhà, để điện thoại di động hiệu Sang sung J7 Prime, màu đen trên đầu nằm nên T lén lút đi lại đỡ mừng lấy trộm chiếc điện thoại rồi tẩu thoát. Đến sáng cùng ngày, chị N và anh Đ phát hiện tài sản bị mất trộm nên đã đến Công an Phường A trình báo. Công an Phường A tiếp nhận sự việc và chuyển cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh giải quyết theo thẩm quyền.

Trong quá trình điều tra, T khai nhận hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu trắng đã lấy trộm của chị N và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu đen đã lấy trộm của anh Đ cho Cơ quan điều tra xử lý.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 30/KL-ĐGTS ngày 05/3/2020 của Hội đồng định giá trong Tố tụng Hình sự, kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu trắng có giá 1.000.000đồng;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu đen có giá 600.000đồng;

Tổng giá trị tài sản là 1.600.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại di động cho chị N và anh Đ, chị N và anh Đ nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Vụ thứ ba: Khoảng 01 giờ ngày 04/03/2020, Nguyễn Văn T vì muốn có tiền tiêu xài nên một mình đi bộ từ khu vực Phường N đến Phường M, thành phố CL để tìm tài sản lấy trộm. Đến 02 giờ 45 phút, T đi bộ đến cơ sở rửa xe ô tô Tấn N thuộc tổ Q, khóm MH, phường M, thành phố CL thì thấy ông Nguyễn Văn O sinh năm 1954, ngụ Tổ Z, khóm X, Phường C, thành phố CL đang ngủ trên ghế xếp ở bên trong tiệm rửa xe, bên ngoài cơ sở có hàng rào lưới B40, phía dưới chân hàng rào có khoảng trống cao khoảng 30cm. T chui qua khoảng trống, lại gần chỗ ông O ngủ quan sát, phát hiện điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen của ông O đang sạc pin để trên đầu nằm. T lén lút rút dây sạc, chiếm đoạt điện thoại rồi tẩu thoát. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, T mang điện thoại trộm được của ông O đến quán cháo của ông Nguyễn Văn TH tại bến xe Buýt thuộc phường N, thành phố CL nói dối là điện thoại nhặt được và bán cho ông TH với giá 400.000đồng, ông TH đồng ý mua. Qua làm việc, ông TH khai nhận có mua chiếc điện thoại Samsung của T nhưng không biết đây là tài sản do T trộm được mà có và tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an để xử lý. Riêng ông O, sau khi phát hiện mất tài sản đã đến Công an Phường M trình báo vào lúc 07 giờ 15 phút cùng ngày. Công an Phường M tiếp nhận sự việc và chuyển cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 35/KL-ĐGTS ngày 09/3/2020 của Hội đồng định giá trong Tố tụng Hình sự, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen có giá 2.000.000đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại di động cho ông O, ông O nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đối với ông Nguyễn Văn TH mua điện thoại di động của T nhưng không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có và đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an nên không đề cập xử lý. Đồng thời, ông TH cũng không yêu cầu T trả lại số tiền 400.000 đồng mà ông đã mua điện thoại của T nên không xem xét giải quyết.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKSND-TPCL, ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nhận lại số tiền 400.000 đồng nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng: Đã xử lý xong.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Đây là vụ án “Trộm cắp tài sản” do Nguyễn Văn T thực hiện. Nguyễn Văn T có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 01/02/2020, chưa được xóa án tích. Vào các ngày 19/02/2020, 20/02/2020 và 04/3/2020, trên địa

bàn thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp, T thực hiện hành vi trộm cắp 1.200.000 đồng của ông Phạm Thanh L và 03 điện thoại di động của chị Nguyễn Thị Thảo N, anh Trần Văn Đ và ông Nguyễn Văn O. Tổng giá trị tài sản bị T chiếm đoạt là 4.800.000 đồng, trong đó có 01 lần chiếm đoạt tài sản có giá trị 2.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản vụ việc, vật chứng thu giữ, biên bản tiếp nhận nguồn tin, lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự công cộng, làm mất trật tự, an toàn xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T có 01 tiền án: Ngày 07/9/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 01/02/2020, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội, nên phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Bị cáo Nguyễn Văn T là người đã thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của bị cáo thực hiện; bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản bị cáo đã lấy trộm tài sản của bị hại. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà nay tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác điều đó cho thấy sự xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

Xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm được quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 19/3/2020.

Trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPCL;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Trại tạm giam CA tỉnh ĐT;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

Nguyễn Phú Thọ